

Số: 967/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 09 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của Sở Tư pháp

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2396/QĐ-BTP ngày 03/12/2021 của Bộ Tư pháp về ban hành Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 33/TTr-STP ngày 06/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 03 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

(Chi tiết có Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng UBND tỉnh: đăng tải nội dung Quyết định lên trang Văn bản pháp luật của tỉnh theo địa chỉ: <http://qpl.vpubnd.quangnam.vn> để các cơ quan, đơn vị, địa phương truy cập, tải về triển khai thực hiện.

2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:

- Hoàn chỉnh đầy đủ, chính xác nội dung cấu thành thủ tục hành chính, cập nhật lên Trang thông tin điện tử của Sở; đồng thời, gửi về Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông (kèm bản mềm đến địa chỉ email:

thaonv@quangnam.gov.vn và binhth@quangnam.gov.vn), Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận một cửa cấp huyện chậm nhất là 03 ngày làm việc kể từ khi Quyết định này có hiệu lực để đăng tải công khai và niêm yết dữ liệu đúng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, hoàn thiện quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp tỉnh.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: chỉ đạo phòng, ban chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn công khai thủ tục hành chính trên Cổng thông tin điện tử và niêm yết tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã đúng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (niêm yết);
- Trung tâm CNTT&TT Quảng Nam (QL-VH);
- CPVP, Phòng HCTC, KGVX;
- Lưu: VT, KSTTHC (Thảo).



CHỦ TỊCH

Lê Trí Thanh



Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC HỘ TỊCH
THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam)

Danh mục thủ tục hành chính thủ tục hành chính được chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi quản lý của Sở Tư pháp

TT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH						
01	1.008938	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn, hỗ trợ hôn nhân và gia đình có yếu tố nước ngoài	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (159B Trần Quý Cáp, Tam Kỳ, Quảng Nam)		Không	Nghị định 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và Gia đình
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ						
01	2.000986	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y	Thời hạn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tối đa	Bộ phận một cửa cấp xã	- Người có yêu cầu thực hiện trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện	Không	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Luật Cư trú năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú năm 2013);

	<p>tế cho trẻ em dưới 6 tuổi</p>		<p>không quá 20 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đăng ký khai sinh: Thực hiện ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp hồ sơ được tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì sẽ được giải quyết trong ngày làm việc kế tiếp. - Đăng ký thường trú: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Cấp thẻ bảo hiểm y tế: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng 		<p>tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người thực hiện có thể trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 (được sửa đổi bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014); - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 10/6/2015 của liên Bộ: Tư pháp, Công an, Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; - Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP
--	----------------------------------	--	--	--	---	---

			Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam).			<p>ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 36/2014/TT-BCA, ngày 09/9/2014 của Bộ Công an quy định về biểu mẫu sử dụng trong đăng ký, quản lý cư trú; - Thông Tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; - Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động,
--	--	--	-------------------------------------	--	--	---

						<p>bệnh nghề nghiệp; quản lý số bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế;</p> <p>- Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 16/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý số bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của tổng giám đốc bảo hiểm xã hội Việt Nam;</p> <p>- Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam sửa đổi quy định về lệ phí hộ tịch, lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí chứng minh nhân dân;</p>
--	--	--	--	--	--	--

							- Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 v/v áp dụng quy định thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch, lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.
02	2.001023	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Thời hạn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi tối đa không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nộp đủ hồ sơ theo quy định. Trong đó: - Đăng ký khai sinh: Thực hiện ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ, trường hợp hồ sơ được tiếp nhận sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay trong ngày thì sẽ được giải quyết trong ngày làm việc kế tiếp.	Bộ phận một cửa cấp xã	- Người có yêu cầu thực hiện trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. - Người thực hiện có thể trực tiếp nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Ủy ban nhân dân cấp xã có	Không	- Luật Hộ tịch năm 2014; - Luật Bảo hiểm y tế năm 2008 (được sửa đổi bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế năm 2014); - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Thông tư liên tịch số 05/2015/TTLT-BTP-BCA-BYT ngày 10/6/2015 của liên Bộ: Tư pháp, Công an, Y tế hướng dẫn thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai

			<p>- Cấp thẻ bảo hiểm y tế: Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định (Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam).</p>		<p>thẩm quyền hoặc gửi hồ sơ qua hệ thống bưu chính hoặc gửi hồ sơ theo hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến.</p>	<p>sinh, đăng ký thường trú, cấp Thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi;</p> <p>- Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28/5/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hộ tịch;</p> <p>- Thông Tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;</p> <p>- Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình thu bảo</p>
--	--	--	---	--	--	--

						<p>hiêm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế;</p> <p>- Quyết định số 505/QĐ-BHXH ngày 16/7/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều quy trình thu bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quản lý sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế ban hành kèm theo quyết định số 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của tổng giám đốc bảo hiểm xã hội Việt Nam;</p> <p>- Nghị quyết số 28/2017/NQ-HĐND ngày 19/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam sửa đổi quy định về lệ phí hộ tịch, lệ phí đăng ký cư</p>
--	--	--	--	--	--	--

							<p>trú, lệ phí chứng minh nhân dân;</p> <p>- Quyết định số 3057/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 v/v áp dụng quy định thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch, lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí CMND trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.</p>
--	--	--	--	--	--	--	--